

Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

Trừ khi có quy định khác, toàn bộ **ĐKCT** phải được Bên mời thầu ghi đầy đủ trước khi phát hành E-HSMT.

ĐKC 1.1	Chủ đầu tư là: <i>Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Phú Thọ.</i>
ĐKC 1.3	Nhà thầu: <i>[ghi tên Nhà thầu trúng thầu].</i>
ĐKC 1.9	Địa điểm Dự án/ Điểm giao hàng cuối cùng là: <i>Kho thuốc của Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Phú Thọ, đường Nguyễn Tất Thành, phường Nông Trang, thành phố Việt Trì tỉnh Phú Thọ</i>
ĐKC 2.8	Các tài liệu sau đây cũng là một phần của Hợp đồng: 1. Văn bản hợp đồng (kèm theo Danh mục hàng hóa và các Phụ lục khác); 2. Biên bản thương thảo hoàn thiện hợp đồng (nếu có); 3. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu; 4. Điều kiện cụ thể của hợp đồng; 5. Điều kiện chung của hợp đồng; 6. Các tài liệu kèm theo khác (nếu có).
ĐKC 4	Chủ đầu tư <u> </u> <i>[có thể hoặc không thể]</i> ủy quyền các nghĩa vụ và trách nhiệm của mình cho người khác.
ĐKC 5.1	Các thông báo cần gửi về Chủ đầu tư theo địa chỉ dưới đây: Người nhận: Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Phú Thọ Địa chỉ: đường Nguyễn Tất Thành, phường Nông Trang, thành phố Việt Trì tỉnh Phú Thọ Điện thoại: 02106295295; Fax: Địa chỉ email: benhviensannhitinhphutho@gmail.com
ĐKC 6.1	- Hình thức bảo đảm thực hiện hợp đồng: <i>_ Nhà thầu cung cấp một bảo đảm thực hiện hợp đồng theo hình thức thư bảo lãnh do Ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại iệt Nam phát hành hoặc theo hình thức đặt cọc bằng Séc.</i> <i>Trường hợp Nhà thầu nộp Thư bảo lãnh của Ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành thì phải là bảo đảm không có điều kiện (trả tiền khi có yêu cầu, theo Mẫu số 14 Chương VIII-Biểu mẫu hợp đồng)].</i> - Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 5% Giá hợp đồng. - Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi toàn bộ thuốc được bàn giao, hai bên ký biên bản nghiệm.
ĐKC 6.2	Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: <i>Sau khi bảo đảm thực hiện hợp đồng hết hiệu lực.</i>
ĐKC 7.1	Danh sách nhà thầu phụ: <u> </u> <i>[ghi danh sách nhà thầu phụ phù hợp với danh sách nhà thầu phụ nêu trong E-HSMT].</i>

ĐKC 7.3	Nêu các yêu cầu cần thiết khác về nhà thầu phụ ____ <i>[ghi yêu cầu khác về nhà thầu phụ (nếu có)]</i> .
ĐKC 8.2	- Thời gian để tiến hành hòa giải: 30 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp. - Giải quyết tranh chấp: được thực hiện theo các phương thức phù hợp: Thương lượng, hòa giải, trọng tài và tòa án. Các bên có thể lựa chọn phương thức giải quyết tranh chấp phù hợp theo quy định của pháp luật khi xảy ra tranh chấp.
ĐKC 10	Nhà thầu phải cung cấp các thông tin và chứng từ sau đây về việc vận chuyển thuốc: Hóa đơn thuốc và phiếu kiểm nghiệm cho từng lô hàng. Chủ đầu tư phải nhận được các tài liệu chứng từ nói trên trước khi thuốc đến nơi, nếu không Nhà thầu sẽ phải chịu trách nhiệm về bất kỳ chi phí nào phát sinh do việc này. Nhà thầu cam kết phiếu kiểm nghiệm cho từng lô hàng đạt yêu cầu chất lượng theo đúng hồ sơ đăng ký thuốc đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.
ĐKC 12	Loại hợp đồng: <i>Hợp đồng theo đơn giá cố định</i>
ĐKC 13.1	Giá hợp đồng: VNĐ
ĐKC 14	Điều chỉnh thuế: <i>Không được phép</i>
ĐKC 15.1	Phương thức thanh toán: <i>Thanh toán bằng chuyển khoản. Số lần thanh toán là nhiều lần trong quá trình thực hiện hợp đồng.</i> <i>Thời hạn thanh toán trong vòng 90 ngày nhất định kể từ khi Nhà thầu xuất trình đầy đủ các chứng từ theo đúng quy định của pháp luật và thuộc trách nhiệm của Nhà thầu. Đồng thời, cần quy định cụ thể về chứng từ thanh toán phù hợp với quy định của pháp luật</i>
ĐKC 19	Đóng gói thuốc: <i>Thuốc phải được đóng gói phù hợp với từng loại phương tiện vận chuyển để chuyển thuốc từ nơi xuất hàng đến địa điểm giao hàng quy định, kích thước và trọng lượng của mỗi kiện hàng phải tính đến điều kiện vận chuyển như khoảng cách, phương tiện vận chuyển, điều kiện cơ sở hạ tầng ... từ nơi xuất hàng đến địa điểm giao hàng quy định. Thuốc phải được dán nhãn đúng quy cách dự thầu đã được thông báo trúng thầu và phải được đóng trong hộp, kiện, đồ bao gói khác phù hợp với điều kiện vận chuyển. Phải còn nguyên nhãn, mác, tem; không được cạo, sửa, tẩy xóa những thông tin về hàng hóa phải ghi trên bao, kiện đóng gói; các chỉ dẫn cho việc bốc dỡ, vận chuyển, bảo quản,...</i>
ĐKC 20	Nội dung bảo hiểm: <i>Nhà thầu chịu trách nhiệm về việc bảo hiểm hàng hóa trên cơ sở bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật cũng như phù hợp với các điều kiện thương mại.</i>
ĐKC 21	- Yêu cầu về vận chuyển thuốc: <i>Điều kiện vận chuyển phải đảm bảo duy trì điều kiện bảo quản theo quy định của nhà sản xuất. Thuốc phải giao tận kho bảo quản của bệnh viện. Nhà thầu phải chịu mọi chi phí vận chuyển đến nơi giao hàng, phải đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật trong quá trình vận chuyển như: Bảo quản lạnh, chống nắng, nóng ẩm mốc ... , phương tiện vận chuyển, quy trình vận chuyển phải phù hợp với nguyên tắc, tiêu chuẩn “Thực hành tốt phân phối thuốc - GDP” mà nhà thầu đã được cơ quan có thẩm quyền thẩm định, cấp phép.</i>

	- Các yêu cầu khác: + Có thiết bị theo dõi nhiệt độ của thuốc trong quá trình vận chuyển, bảo quản, sử dụng và ghi chép đầy đủ khi vận chuyển, giao hàng. + Nhà thầu phải cử cán bộ có trình độ chuyên môn giao hàng, thực hiện bàn giao đúng quy định
ĐKC 22.1	Kiểm tra, thử nghiệm thuốc: Trong trường hợp cần thiết, cơ sở y tế có thể yêu cầu kiểm tra, kiểm nghiệm các mặt hàng thuốc để khẳng định thuốc đó có đặc tính kỹ thuật phù hợp yêu cầu của hợp đồng hoặc HSMT. Các hàng hóa qua kiểm tra, kiểm nghiệm không phù hợp với các yêu cầu đã mời thầu đều bị trả lại, nhà thầu phải chịu trách nhiệm thay thế cho phù hợp và bồi thường thiệt hại bằng tổng giá trị hàng hóa cùng với chi phí kiểm nghiệm, bảo quản thuốc, các hậu quả liên quan không vượt quá mục ĐKC 23. Trường hợp gây hậu quả nghiêm trọng xử lý theo quy định của pháp luật.ĐKCT 23
ĐKC 23	Tổng giá trị bồi thường thiệt hại tối đa là: 100% trị giá mặt hàng không đảm bảo chất lượng phải thu hồi theo qui định và cung cấp bằng số mặt hàng đảm bảo chất lượng thay thế hoặc bên mua có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng. - Mức khấu trừ: 5%/tuần giao hàng trễ, thời gian trễ được tính từ ngày hết hạn giao hàng theo hợp đồng đã ký. - Mức khấu trừ tối đa: 100% Tổng giá trị của mặt hàng thuốc không thực hiện theo hợp đồng.
ĐKC 24.1	Nội dung yêu cầu bảo đảm khác đối với thuốc: - Thuốc phải được bàn giao đúng theo yêu cầu của HSMT. - Hàng nguyên kiện phải còn niêm phong của nhà sản xuất. - Thuốc phải được bảo quản riêng trong thiết bị dây chuyền lạnh, không bảo quản chung với các sản phẩm khác; - Sắp xếp thuốc đúng, vị trí, tránh làm đông băng thuốc; - Bảo đảm vệ sinh khi thực hiện thao tác với hộp, lọ thuốc;
ĐKC 24.2	Yêu cầu về chất lượng và hạn sử dụng: - Đảm bảo còn hạn sử dụng: Hạn sử dụng còn lại của thuốc trúng thầu tính đến thời điểm thuốc cung ứng cho cơ sở y tế phải bảo đảm tối thiểu 03 tháng đối với thuốc có hạn dùng từ 01 năm trở lên; 1/4 hạn dùng đối với thuốc có hạn dùng dưới 01 năm. Trong trường hợp hạn sử dụng của thuốc không đáp ứng yêu cầu nêu trên, để bảo đảm có thuốc phục vụ nhu cầu khám bệnh, chữa bệnh, căn cứ tình hình thực tế, Chủ đầu tư quyết định hạn sử dụng còn lại của thuốc trúng thầu tính đến thời điểm thuốc cung ứng cho cơ sở y tế và không được yêu cầu cao hơn quy định nêu trên nhưng phải đảm bảo còn hạn sử dụng khi sử dụng thuốc cho bệnh nhân. - Cơ chế giải quyết các hư hỏng, khuyết tật, thuốc kém chất lượng, phản ứng có hại của thuốc phát sinh trong quá trình sử dụng thuốc: Cần nêu thời gian Chủ đầu tư thông báo cho Nhà thầu về các hư hỏng, thuốc kém chất lượng, phản ứng có hại của thuốc phát sinh; thời hạn Nhà thầu phải tiến hành khắc phục các hư hỏng, khuyết tật, thuốc kém chất lượng, phản ứng có hại của thuốc sau khi nhận được thông báo của Chủ đầu tư; chi

	<i>phí cho việc khắc phục các hư hỏng, thuốc kém chất lượng, phản ứng có hại của thuốc và Nhà thầu phải chịu toàn bộ chi phí cho việc khắc phục...].</i>
ĐKC 26.1 (d)	<i>Các nội dung, khác về hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng: Trường hợp thuốc dự thầu có thay đổi trong quá trình lựa chọn nhà thầu hoặc cung ứng thuốc trúng thầu nhưng thuốc thay thế chưa được chào trong E-HSDT, chủ đầu tư được xem xét để nhà thầu thay thế thuốc theo quy định tại khoản 3 Điều 15 Thông tư này.</i>
ĐKC 27.4	<i>Các trường hợp khác: [nêu cụ thể các nội dung khác (nếu có)].</i>
ĐKC 28.1(d)	<i>Các hành vi khác: [nêu hành vi khác (nếu có)].</i>